

DANH SÁCH THÂN NHÂN.

① NGUYỄN KHOA PHƯỚC

Sinh ngày 02.02.1935

Nghề nghiệp trước 75: THƯỜNG NGHỊ SĨ

Hiện ở Trại TRẠI 25A TD 63/NN
HÀ NAM NINH

Địa chỉ cũ ở con: TRẦN THỊ KIM DIỆP (vợ)
147/8 Đường 3 Tháng 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM

② NGUYỄN DINH CHƠN

Sinh ngày July 31 1926

Nghề nghiệp trước 75: Thợ tại cảnh sát

Hiện ở Trại TRẠI Z 30C HẠM TÂN, THANH HÓA

Địa chỉ cũ ở con: TRẦN THỊ LUYỆN ANH (vợ)
107/7 Đường 3 Tháng 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM

③ NGUYỄN LÚ

Sinh ngày năm 1940.

Nghề nghiệp trước 75: ĐẠY VỸ (SQUAD 3 ĐẠO LUYỆN)

Học tập từ 75 → 81

Hiện ở: Đường 3 Tháng 2 (quên số nhà)
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM

④ HỒ TĂNG DZU

Sinh năm 1940

Nghề nghiệp trước 75: Trung tá Biệt Động Quân

Học tập từ 1975 → 82,

Hiện ở: Đường 3 Tháng 2 (quên số nhà)
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM.

⑤ PHAN XUÂN THẾ
NGHIỆP NGHIỆP TRƯỚC 75: Giám Sát Viên
Đi học tập từ 75 - 78
Địa chỉ: 214/19/17 NGUYỄN HỮU CẢNH Quận 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

⑥ BÙI UYÊN

Sinh năm 1942
NGHIỆP NGHIỆP TRƯỚC 75: PHÓ TỈNH TRƯỞNG
Trình Quang Trị
Đi học tập từ 75 → 80
Địa chỉ: 123/24 TRẦN HƯNG ĐẠO
CÁI THƠ VIỆT NAM

⑦ NGÔ VĂN CHÍ DIỆM

Sinh năm 1943 - Học tập từ 75-76
NGHIỆP NGHIỆP TRƯỚC 75: Công chức Bộ Xả Hối
CHỖ HỒ TÊN LÁ CHỈ, NGHIỆP NGHIỆP: PHÓ TỈNH TRƯỞNG
Đi học tập chưa về
Địa chỉ: LL & Cầu Lộ BẮC PHƯƠNG
Phường 25 Quận 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

⑧ LÂM QUỐC TUẤN

Sinh năm 1947
NGHIỆP NGHIỆP TRƯỚC 75: Giáo Sư Biệt Phái
(Huân chương)
Học tập năm 1975
Địa chỉ: 108 B C/C NGUYỄN THƯỜNG KIỆT
Quận 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VIỆT NAM

⑨ DẶN Ô NGUYỄN AN Sinh năm 1935
NGHIỆP NGHIỆP TRƯỚC 75: Giáo Sư Biệt Phái (Huân chương)
Học tập năm 1975, bị sa thải không được đi dạy nữa
Địa chỉ: 49 An Dương Vương - Phú Lợi - VIỆT NAM

⑩ PHAN XUÂN MÂN Sinh năm 1931
NGHIỆP NGHIỆP TRƯỚC 75: Học tập năm 1975
Địa chỉ: 29B/4 Lê Hồng Phong
QUẬN 1 VIỆT NAM